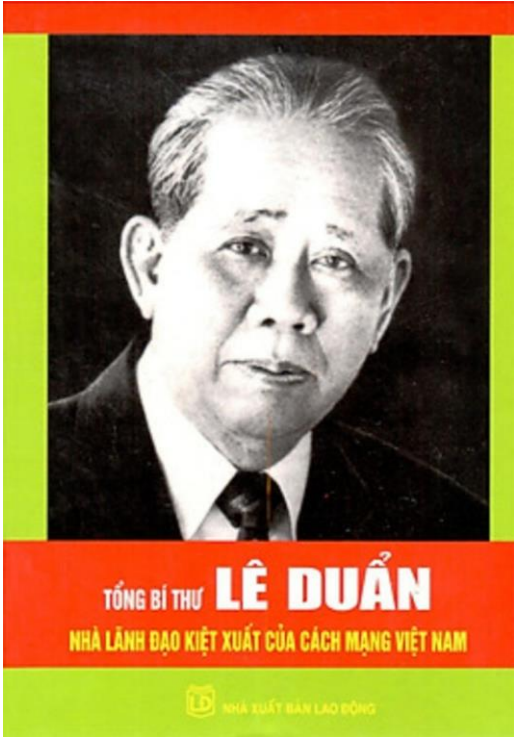


## Kỷ niệm 115 năm ngày sinh đồng chí Lê Duẩn – Nhà lãnh đạo kiệt xuất của Đảng (7/4/2007 – 7/7/2022)

Đồng chí Lê Duẩn sinh ngày 7/4/1907 tại làng Hậu Kiên, xã Triệu Thành, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Xuất thân từ một gia đình lao động có truyền thống yêu nước, đồng chí sớm giác ngộ cách mạng, ông thuộc lớp người đầu tiên hưởng ứng lời kêu gọi của Nguyễn Ái Quốc đi theo con đường cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin, tham gia Hội Thanh niên Cách mạng năm 1928 và năm 1930 trở thành một trong những đảng viên lớp đầu của Đảng cộng sản Đông Dương.



Năm 1931, đồng chí được cử vào Ban Tuyên huấn Xứ ủy Bắc Kỳ và từ đó bắt đầu cuộc đời cách mạng chuyên nghiệp, cũng năm đó đồng chí đã bị địch bắt tại Hải Dương, bị kết án 20 năm tù cầm cố, lần lượt bị giam qua các nhà lao Hà Nội, Sơn La và Côn Đảo. Sự hung dữ, tàn bạo của kẻ thù không khuất phục được đồng chí, ngược lại càng tôi luyện thêm ý chí cách mạng, rèn đúc thêm trí tuệ và phẩm chất chính trị, làm cho đồng chí trở thành người lãnh đạo được quần chúng tin yêu, bạn bè, cảm phục.

Do kết quả đấu tranh của nhân dân ta và thắng lợi của mặt trận nhân dân Pháp, chính quyền thực dân ở Đông Dương buộc phải trả lại tự do cho nhiều chiến sĩ cách mạng Việt Nam. Cuối năm 1936, đồng chí Lê Duẩn ra khỏi nhà tù, trở về khôi phục lại tổ chức Đảng ở các tỉnh

miền Trung, thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng thành lập Mặt trận dân chủ Đông Dương nhằm động viên, tập hợp quần chúng đấu tranh chống bọn phản động thuộc địa, chống nguy cơ phát xít và chiến tranh. Năm 1937, đồng chí được cử giữ chức Bí thư Xứ ủy Trung Kỳ và từ đó đến năm 1939, hoạt động tích cực của đồng chí đã góp phần quan trọng đưa tới cao trào đấu tranh sôi nổi trong cả nước.

Năm 1939, ông được cử vào Ban Thường vụ Trung ương Đảng và cuối năm đó đã cùng đồng chí Nguyễn Văn Cừ, tổng Bí thư của Đảng, chủ trì hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương, quyết định thành lập mặt trận phản đế Đông Dương thay mặt trận dân chủ, chuyển hướng đấu tranh cách mạng sau một thời kỳ mới. Năm 1940, đồng chí lại bị địch bắt ở Sài Gòn, bị kết án 10 năm tù và đày đi Côn Đảo lần thứ hai cho đến khi cách mạng Tháng Tám 1945 thành công, ông được Đảng và chính phủ đón về đất liền, tham gia cuộc kháng chiến ở Nam Bộ.

Năm 1946, đồng chí được ra Hà Nội được làm việc bên cạnh Chủ tịch Hồ Chí Minh, góp phần cùng Trung ương Đảng chuẩn bị cuộc kháng chiến chống Pháp. Cuối năm đó, đồng chí được Bác Hồ và Trung ương Đảng cử vào lãnh đạo cuộc kháng chiến ở Nam Bộ. Tại Đại hội lần thứ II của Đảng năm 1951, đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị. Từ 1946 – 1954, với cương vị Bí thư Xứ ủy, rồi bí thư Trung ương Cục miền Nam, đồng chí đã lãnh đạo Đảng bộ miền Nam tổ chức cuộc kháng chiến ở Nam Bộ và tiến hành cải cách ruộng đất trong các vùng giải phóng.

Năm 1957, ông được Trung ương điều ra công tác bên cạnh Chủ tịch Hồ Chí Minh để chuẩn bị cho Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng. Tình hình trong nước và quốc tế trong thời gian này hết sức phức tạp. Miền bắc đang phải khắc phục hậu quả chiến tranh, sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất. Đồng bào miền Nam đang phải đương đầu với cuộc chiến tranh đơn phương hết sức tàn bạo do Mỹ - Diệm gây ra. Khắp nơi đầu rơi, máu chảy, khả năng hòa bình thống nhất nước nhà không còn nữa.

Đồng chí Lê Duẩn được giao nhiệm vụ chuẩn bị những quyết sách chiến lược về nhiệm vụ chung của cách mạng cả nước cũng như về nhiệm vụ cụ thể của cách mạng hai miền để báo cáo với Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ Chính trị trước khi đưa ra Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng.

Với cương vị Bí thư thứ nhất từ Đại hội toàn quốc lần thứ III (1960), sau đó là Tổng bí thư Đại hội IV (1976). Trong suốt 26 năm giữ cương vị đó đồng chí đã góp phần quan trọng cùng với Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương Đảng cụ thể hóa, phát triển và hoàn thiện đường lối cách mạng, đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng ta. Sau khi chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời (1969), là người đứng đầu Bộ Chính trị, là một trong những nhà chiến lược chủ yếu, cùng với Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương Đảng, chỉ đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, thực hiện thắng lợi trọn vẹn sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Là học trò xuất sắc và gần gũi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cuộc đời cách mạng lâu dài và phong phú của đồng chí Lê Duẩn đã để lại cho chúng ta một tấm gương vô cùng quý báu, đó là lòng trung thành vô hạn với lợi ích tối cao của Tổ quốc và nhân dân, với lý tưởng cộng sản chủ nghĩa cao cả. Phẩm chất cách mạng cao quý của đồng chí được thể hiện ở tinh thần cách mạng tiến công không ngừng. Bất chấp mọi thử thách của nhà tù đế quốc, của cuộc sống gian khổ kéo dài ở các chiến khu, cũng như những năm tháng hoạt động trong vùng địch, đồng chí luôn nêu cao nghị lực kiên cường, sẵn sàng hy sinh cả tính mạng của mình vì độc lập, tự do của tổ quốc, hạnh phúc ấm no của nhân dân. Đồng chí sống một cách trung thực và giản dị, luôn gần gũi với đồng bào, đồng chí, sống chân thành yêu thương tha thiết với mọi người, quan tâm đến ý kiến và nguyện vọng của nhân dân.

Trong hoạt động quốc tế, đồng chí đã góp phần rất quan trọng vào việc xây dựng, củng cố tình đoàn kết đặc biệt Việt Nam – Lào – Campuchia, hợp tác sự phát triển toàn diện và tình hữu nghị anh em giữa Việt Nam với Liên Xô và các nước khác trong cộng đồng xã hội chủ nghĩa, kiên trì bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác – Lênin, tăng cường tình đoàn kết chiến đấu trong phong trào cộng sản, công nhân quốc tế và phong trào độc lập dân tộc.

Với những cống hiến to lớn của ông, Đảng và Nhà nước ta đã tặng cho đồng chí Huân chương Sao Vàng. Các nước anh em Liên Xô, Lào, Campuchia, Ba Lan, Bungari, Cu Ba, Cộng hòa dân chủ Đức, Hunggari, Mông Cổ, Tiệp Khắc đã tặng cho đồng chí nhiều huân chương cao quý. Ủy ban Giải thưởng quốc tế Lenin tặng đồng chí giải thưởng “*Vì sự nghiệp củng cố hòa bình giữa các dân tộc*”

Nhân kỷ niệm 115 năm ngày sinh của đồng chí Lê Duẩn, chúng ta cùng ôn lại, tưởng nhớ đến cuộc đời – sự nghiệp, công lao – cống hiến nhà lãnh đạo kiệt xuất của Đảng và nhân dân ta, một nhà lý luận Mác-xít – Lênin-nít sáng tạo, người học trò, người cộng sự xuất sắc gần gũi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một tấm gương sáng về lý tưởng và những phẩm chất cách mạng cao quý của một chiến sĩ thuộc lớp cận vệ đầu tiên của Đảng, đã trọn đời phấn đấu hy sinh cho sự nghiệp giải phóng, thống nhất Tổ quốc. Tấm gương ấy sẽ sống mãi trong lòng dân tộc, đồng thời cùng nhắc nhở cho các thế hệ

Việt Nam hôm nay và mai sau phải không ngừng nỗ lực, phấn đấu, vươn lên xây dựng đất nước Việt Nam ngày càng cường thịnh văn minh./.

**Mai Mai**